TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 32/2021/QĐST-HNGĐ	*Duyên Hải, ngày 01 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2021/TLST-HNGĐ, ngày 23-11-2021; giữa:

Nguyên đơn: Chị Lâm Thị B, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp E, xã F, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Kim T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp I xã K, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 71, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lâm Thị B với anh Kim T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về hôn nhân***: Chị Lâm Thị B và anh Kim T thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung:*** Anh Kim T đồng ý giao con chung tên Kim Ngọc Như T1, sinh ngày 13/11/2015 cho chị Lâm Thị B tiếp tục nuôi dưỡng; Anh Kim T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Lâm Thị B không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên

gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Lâm Thị B và anh Kim T thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lâm Thị B và anh Kim T thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng: Chị Lâm Thị B phải chịu 75.000 đồng, anh Kim T phải chịu 75.000 đồng; nhưng chị Lâm Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000 đồng (chịu thay cho anh T 75.000 đồng), cấn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại lai thu số 0006862, ngày 23-11-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải. Chị Lâm Thị B được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Duyên Hải;
-CCTHADS huyện Duyên Hải;
-UBND xã Ngũ Lạc;
-Các đương sự;
Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trầm Thị Thanh Thảo